

Số: 28/CV-KT

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2013

V/v: *Chênh lệch LNST giữa BCTC kiểm  
toán bán niên 2013 và BCTC tự lập*

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Đầu tư PV2 xin được gửi tới Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

Thực hiện nội dung Thông tư 52/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 05 tháng 04 năm 2012 hướng dẫn về việc công bố thông tin của tổ chức niêm yết, Công ty Cổ phần Đầu tư PV2 giải trình về sự khác nhau giữa số liệu tài chính giữa BCTC có soát xét của kiểm toán và BCTC tự lập cũng như các ý kiến lưu ý của kiểm toán như sau:

Tại báo cáo tài chính bán niên 2013 sau soát xét của kiểm toán, chi phí hoạt động tài chính là 27.035.692.895 đồng và chi phí quản lý doanh nghiệp là 16.948.510.042 đồng. So với BCTC Công ty tự lập thì chi phí hoạt động tài chính tăng 20.800.000.000 đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 10.712.817.147 đồng dẫn đến chênh lệch LNST trên BCTC bán niên 2013 sau soát xét của Kiểm toán và BCTC do Công ty tự lập. Có sự chênh lệch trên là do để đảm bảo nguyên tắc thận trọng trong công tác kiểm toán tại thời điểm lập BCTC bán niên, kiểm toán viên đã thực hiện việc trích lập dự phòng giảm giá một số khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn và nợ phải thu khó đòi. Do đó chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp sau soát xét bán niên 2013 tăng mạnh so với báo cáo Công ty tự lập dẫn đến lợi nhuận sau thuế của Công ty là -39.564.048.686 đồng.

Tại báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét, kiểm toán có lưu ý đến thuyết minh số 13 phần thuyết minh báo cáo tài chính khoản mục "Bất động sản đầu tư" tại ngày 30 tháng 6 năm 2013 thể hiện quyền sử dụng đất tại huyện Đình Quán, tỉnh Đồng Nai, có được từ việc thanh lý hợp đồng quản lý bất động sản số 03/QLBĐS/PV2-LVT với Ông Lê Văn Tùng. Theo biên bản thanh lý hợp đồng ký ngày 26 tháng 12 năm 2012, Công ty được nhận chuyển nhượng bất động sản trên do hết thời hạn của hợp đồng quản lý bất động sản nhưng Ông Tùng chưa hoàn trả số tiền đặt cọc cho Công ty. Theo đó, giá mua của bất động sản được xác định dựa trên số tiền đặt cọc phải thu là 28,6 tỷ đồng. Công ty đã đánh giá và xác định giá trị hợp lý của bất động sản tại ngày mua cũng như tại ngày 30 tháng 6 năm 2013 là thỏa thuận ngang giá và không có khác biệt đáng kể so với giá trị ghi sổ của bất động sản đầu tư.

Kiểm toán cũng có ý kiến lưu ý tới thuyết minh số 7, phần thuyết minh báo cáo tài chính liên quan đến khoản phải thu 43 tỷ đồng, là số dư phải thu của hai khách hàng đã quá hạn thanh toán và có bảo lãnh của ngân hàng. Công ty đã khởi kiện yêu cầu phía ngân hàng bảo lãnh phải thanh toán toàn bộ số tiền này và Công ty đã thắng một vụ kiện ở cấp phúc thẩm. Công ty cũng đã tham khảo ý kiến của luật sư, đánh giá tính hợp pháp,



căn cứ thu hồi nợ và tin tưởng sẽ thu được khoản nợ này. Vì vậy, Công ty không trích lập dự phòng phải thu khó đòi cho hai khoản công nợ này.

*Trân trọng!*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT HĐQT, TGD, BKS (để báo cáo)
- Lưu VT, P.KT

**TỔNG GIÁM ĐỐC** *AK*



*Lê Thanh Tùng*

